TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬNCẨM LỆ -TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:149/2021/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 23 tháng 04 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN VỀ VIỆC THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ các điều 9, 32, 33, 34, 35 và 36 Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành lập ngày 02 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 109/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Mai Đăng P, sinh năm 1989 và bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1989; địa chỉ: phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Mai Đăng P và bà Nguyễn Thị Hồng T kết hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 29/2017 ngày 21/03/2017). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng sống tại phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Trong thời gian chung sống đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, vợ chồng không đồng thuận, không có tiếng nói chung và thường xuyên cải vã. Ông P và bà T sống không hạnh phúc và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét, mâu thuẫn giữa ông P và bà T đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống không hạnh phúc nên cả hai tự nguyện thuận tình ly hôn. Do vậy, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Mai Đăng P và bà Nguyễn Thị Hồng T là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] *Về quan hệ con chung*: Có 02 con chung tên Mai Đăng Thục H, sinh ngày 24/04/2008 và Mai Đăng Kim N, sinh ngày 23/03/2013. Ly hôn, ông P và bà T thoả thuận bà T sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai Đăng Kim N, ông P sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai Đăng Thục H cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Ông P và bà T tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con chung của ông bà.

[3] *Về tài sản chung:* Ông P và bà T xác nhận không có.

[4] *Về nợ chung*: Ông P và bà T xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành và tài liệu kèm theo; có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Mai Đăng P và bà Nguyễn Thị Hồng T.

- *Về con chung*: Ông Mai Đăng P và bà Nguyễn Thị Hồng T thống nhất thoả thuận bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai Đăng Kim N, sinh ngày 23/03/2013, ông P là người trực tiếp nuôi dưỡng Mai Đăng Thục H, sinh ngày 24/04/2008 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Bên không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Không có.

- *Về nợ chung*: Không có.

2. Chi phí hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Ông Mai Đăng P và bà Nguyễn Thị Hồng T không phải chịu.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND Q. Cẩm Lệ;*
- *Chi cục THADS Q. Cẩm Lệ;*
- *UBND phường Hòa Thọ Đông;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Trang